

Số: 122 /KHCM - THNN

Trâu Quỳ, ngày 07 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH
Chỉ đạo công tác chuyên môn năm học 2020 - 2021

Căn cứ vào công văn số 278/GDĐT ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Phòng GD&ĐT Huyện Gia Lâm về Hướng dẫn thực hiện cấp Tiểu học năm học 2020 - 2021;

Căn cứ vào kế hoạch số 141 /KH- PGD&ĐT ngày 06/10/2020 của Phòng giáo dục và Đào tạo Gia Lâm về Kế hoạch chỉ đạo chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2020 - 2021.

Căn cứ Kế hoạch số 121/KH-THNN ngày 07 /10/2020 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Nông Nghiệp về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường, trường Tiểu học Nông Nghiệp xây dựng Kế hoạch chỉ đạo chuyên môn năm học 2020 – 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành) từ lớp 2 đến lớp 5; Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 từ năm học 2020-2021 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

2. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các trường tiểu học, tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; phong trào xây dựng “Trường học hạnh phúc”

3. Thực hiện chỉ đạo việc tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học; giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống; đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp học và thực hiện tốt việc đánh giá học sinh nhằm đáp ứng Chương trình GDPT 2018.

4. Khuyến khích sự sáng tạo và đề cao trách nhiệm của giáo viên; đổi mới mạnh mẽ công tác chỉ đạo chuyên môn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Tập trung công tác bồi dưỡng đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 1. Đẩy mạnh công tác BDTX, coi trọng đến việc tự bồi dưỡng của GV.

2. Tích cực đổi mới chương trình, đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng toàn diện, chất lượng mũi nhọn:

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 từ năm học 2020-2021 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Tăng cường nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý trong việc thực hiện qui chế chuyên môn và hồ sơ, sổ sách; thực hiện nghiêm túc trong kiểm tra, đánh giá, xếp loại.

- Tiếp tục tăng cường đổi mới phương pháp theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tích cực sử dụng đồ dùng dạy học, ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

3. Nâng cao chất lượng dạy Tiếng Anh

- Động viên, khích lệ GV tham gia bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ngoại ngữ; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ.

4. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và thông tin, báo cáo

- Thực hiện cập nhật điểm, đánh giá, nhận xét HS trên phần mềm Hanoi.edu và cơ sở dữ liệu. Nâng cao chất lượng hiệu quả trang web của tổ, khối.

III. CHỈ TIÊU:

1. Giáo viên:

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 26/30 đồng chí = 86,7%
- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 05/30 đồng chí = 50%
- Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố: 01/30 đồng chí = 3,3%
- Sáng kiến kinh nghiệm cấp trường: 22/30 đồng chí = 73,3%
- Sáng kiến kinh nghiệm cấp huyện: 9/30 đồng chí = 30%
- Sáng kiến kinh nghiệm cấp thành phố: 02/30 đồng chí = 6.7%

2. Học sinh:

- HS lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học: 116 em = 100%

- HS hoàn thành chương trình lớp học: 819/823 em = 99,5 %
- HS Hoàn thành xuất sắc/ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện/: 221/823em = 26,8%
- HS tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện/ HS có thành tích vượt trội môn học: 326/823em = 39,6%

IV. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CỤ THỂ:

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, tổ chức dạy học 2 buổi / ngày các hoạt động giáo dục:

1.1. Mục tiêu:

- Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Tham gia tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đạt chất lượng.
- Tổ chức Hoạt động ngoài giờ lên lớp, Hoạt động trải nghiệm phù hợp với thực tế của nhà trường.

1.2. Chỉ tiêu:

*** Đối với giáo viên:**

- 100% GV thực hiện tốt kế hoạch, chương trình dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh.
- 100% GV thực hiện tốt việc điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp.
- 100% GV thực hiện soạn giảng tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục.
- 100% GV thực hiện các tiết HĐTT, HĐTN có chiều sâu.
- 100% GV không dạy thêm, không giao bài tập về nhà, không dạy trước chương trình.
- 100% GV thực hiện tốt các quy định về dạy học 2 buổi/ngày.

*** Đối với học sinh:**

- 100% học sinh lên lớp đều đạt yêu cầu về chuẩn KTKN.
- 100% học sinh trong trường được học 2 buổi/ngày.
- Hoàn thành xuất sắc: 30%;
- Hoàn thành tốt: 40%;
- Hoàn thành: 29,5%;
- Chưa hoàn thành: 0,5%

Trong đó: Tỷ lệ học sinh đạt điểm 9,10 môn Toán: 45%
 Tỷ lệ học sinh đạt điểm dưới 5 môn Toán: 0,5%
 Tỷ lệ học sinh đạt điểm 9,10 môn Tiếng Việt: 35%
 Tỷ lệ học sinh đạt điểm dưới 5 môn Tiếng Việt: 0,5%
 Tỷ lệ học sinh lớp 5 hoàn thành CTTH: 100%

1.3. Giải pháp và tổ chức thực hiện:

1.3.1. Thực hiện Quyết định số 3635/QĐ – UBND ngày 19/8/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2020 – 2021:

- + Ngày tựu trường: 01/9/2020 (Thứ ba)
- + Ngày khai giảng năm học mới: 05/9/2020 (thứ bảy)
- + Ngày bắt đầu HKI: 07/9/2020 (thứ hai)
- + Ngày kết thúc HKI: 14/01/2021 (thứ năm)
- + Ngày nghỉ HKI: 15/01/2021 (thứ sáu)
- + Ngày bắt đầu HKII: 18/01/2021 (thứ hai)
- + Ngày kết thúc HKII: 24/5/2021(thứ hai)
- + Ngày hoàn thành KHGD: trước ngày 25/5/2021 (thứ sáu)
- + Ngày kết thúc năm học: 28/5/2021 (thứ sáu)

1.3.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4 và lớp 5:

- Thực hiện Kế hoạch GD theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT) về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông như sau:

TT	Môn học	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Ghi chú
1	Tiếng Việt	9	8	8	8	
2	Toán	5	5	5	5	
3	Đạo đức	1	1	1	1	
4	Tự nhiên xã hội	1	2	0	0	
5	Lịch sử và Địa lý	0	0	2	2	
6	Khoa học	0	0	2	2	
7	Thủ công	1	1	0	0	
8	Kỹ thuật	0	0	1	1	
9	Chào cờ + SH lớp	2	2	2	2	
Số tiết chính khóa của GVCN		19	19	21	21	
10	Âm nhạc	1	1	1	1	5
11	Mỹ Thuật	1	1	1	1	5
12	GDTC (Thể dục)	2	2	2	2	10
Số tiết chính khóa của GVBM		4	4	4	4	20
Tổng số tiết chính khóa		23	23	25	25	

- Thực hiện công văn số: 8705 / SGD&ĐT-TH về việc Hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày cấp tiểu học từ năm học 2009 – 2010

TT	Môn học	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Ghi chú
13	Hướng dẫn học	6	5	5	5	
14	HĐTT NGLL	1	1	1	1	
15	HĐTT theo chủ đề	2	1	0	0	
16	Đọc sách TV	1	1	1	1	
Số tiết TC của GVCN		10	8	7	7	
17	Âm nhạc	1	0	0	0	2
18	Mỹ Thuật	1	1	0	0	3
19	Thể dục	0	0	0	0	0
20	Tiếng Anh	0	2	2	2	6
21	Tin học	0	1	1	1	3
Số tiết TC của GVBM		2	4	3	3	14
Tổng số tiết tăng cường, tự chọn		12	12	10	10	

- Thực hiện Công văn số 7975/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2009 về việc Hướng dẫn dạy học môn Thủ công, Kỹ thuật ở tiểu học;

1.3.3. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1:

- *Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp:*

+ **Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH** Hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học;

+ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học;

+ Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học;

+ Công văn số 681/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2;

+ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- *Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (Chương trình giáo dục phổ thông 2018:*

+ **25 tiết chính khóa gồm: 12 tiết TV, 03 tiết Toán, 02 tiết TNXH, 01 tiết Đ Đ; 03 tiết HĐTN, 02 tiết GDTC, 01 tiết Âm nhạc, 01 tiết MT.**

- *Thực hiện dạy 10 tiết tăng cường, tự chọn gồm: 05 tiết HDH, 01 tiết đọc sách thư viện, 01 tiết Âm nhạc, 01 tiết MT, 02 tiết Tiếng Anh liên kết*

1.3.4. Xây dựng thời khóa biểu **theo QT ISO – QT 25** ở các khối lớp khoa học, linh hoạt theo hướng dẫn và chỉ đạo của các cấp với thời lượng tối đa không quá 7 tiết giáo dục văn hóa/ngày; không quá 37 tiết/tuần.

1.3.5. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh từ năm học 2017 – 2018, cụ thể như sau:

+ Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp với tình hình thực tế của lớp thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh.

+ GV chủ động trong việc lựa chọn nội dung kiến thức giảng dạy, tự quyết định thời lượng thích hợp cho việc tổ chức dạy – học mỗi đơn vị học, lựa chọn địa điểm dạy học v.v... phù hợp với trình độ nhận thức của HS trong lớp để đảm bảo có kết quả học tập tốt nhất.

+ GV thực hiện kế hoạch dạy học đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh Tiếp tục thực hiện tài liệu Hướng dẫn thực hiện Chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học ở tiểu học;

+ Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học theo công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 về Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông;

+ Tiếp tục thực hiện tích hợp vào các môn học và hoạt động giáo dục: GD bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; GD quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; GD an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; GD kỹ năng sống, GD quốc phòng và an ninh. Việc tích hợp cần đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực học tập đối với học sinh và giảng dạy đối với giáo viên. Tăng cường giáo dục lịch sử, địa lý địa phương giúp học sinh thêm hiểu biết và giáo dục tình cảm và tình yêu quê hương.

1.3.6. Giáo viên cần hướng dẫn học sinh tự học và tạo mọi điều kiện để học sinh hoàn thành bài học tại lớp và sử dụng có hiệu quả tài liệu bổ trợ, ***tuyệt đối không yêu cầu học sinh làm thêm bài tập ở nhà. Nghiêm cấm việc tổ chức dạy thêm cho học sinh tiểu học dưới bất kỳ hình thức nào*** (kể cả các ngày nghỉ).

1.3.7. Thực hiện dạy học các môn học theo hướng dẫn của PGD, theo Quy chế chuyên môn của nhà trường.

1.3.8. Quan tâm khen thưởng động viên kịp thời cho GV, HS có thành tích trong giảng dạy, học tập và rèn luyện theo đúng tiêu chí đề ra.

1.3.9. Hướng dẫn HS sử dụng SGK theo thời khóa biểu, tránh quá tải về sách bài tập và sách tham khảo.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh:

2.1. Mục tiêu:

- Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực cho HS; dạy học phân hoá, dạy học cá thể, quan tâm hơn đến từng em học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của các cấp.

2.2. Chỉ tiêu:

- 100 % GV thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực cho HS, áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong dạy học (2 tiết/ năm học) và có ứng dụng công nghệ thông tin.

- 100% GV thực hiện tốt theo việc ra đề theo các mức độ, coi và chấm thi nghiêm túc, đánh giá học sinh một cách công bằng, khách quan, đánh giá theo sự tiến bộ của học sinh.

2.3. Giải pháp và tổ chức thực hiện:

*** Về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học:**

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; khuyến khích giáo dục STEM và STEAM trong giáo dục tiểu học.

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013, các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016. Khuyến khích giáo viên vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, bản đồ tư duy,...vào dạy học để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 1855/SGDĐT-GDPT của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Tập huấn chuyên môn và tổ chức các chuyên đề về dạy học theo hướng phát triển năng lực cho học sinh.

- Ban giám hiệu trường lên kế hoạch triển khai cụ thể về phương pháp Bàn tay nặn bột cho toàn thể giáo viên trong trường. Mỗi giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn nội dung phù hợp, đăng ký và thực hiện (2 tiết/ năm học) . Các tổ khối sinh hoạt bàn kĩ về các bài học, nội dung kiến thức trong bài có thể áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột. Lập bảng đăng kí giáo án có sử dụng phương pháp Bàn tay nặn bột của giáo viên trong tổ báo cáo về BGH.

- Ban giám hiệu dự giờ, đánh giá, trao đổi thảo luận với các tổ khối và giáo viên về các phương pháp dạy học. Có kế hoạch cải tiến hoặc mua thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu của việc giảng dạy theo phương pháp Bàn tay nặn bột.

*** Về kiểm tra, đánh giá học sinh:**

- Đối với HS khối 1, GV thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh theo thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 TT Ban hành Quy định đánh giá học sinh Tiểu học

- Đối với HS khối 2, 3, 4, 5, GV thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT- BGD&ĐT ngày 28/8/2014 của Bộ GD&ĐT.

- Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, HS khuyết tật đánh giá theo thông tư 39/ 2009/TTBGD&ĐT ngày 29/12/2009 của BGD&ĐT về qui định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Phân công ra đề kiểm tra để xây dựng ngân hàng đề: các đợt KTĐK yêu cầu tất cả các GV tham gia giảng dạy ra đề nộp về BGH để xây dựng ngân hàng đề; BGH có trách nhiệm ra đề chính thức, bảo quản đề, tổ chức kiểm tra chấm chữa, vào điểm chính xác, đúng quy chế.

- Tập trung vào nội dung biên soạn các mức câu hỏi, bài tập trong đề kiểm tra định kì đảm bảo theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, định hướng phát triển năng lực học sinh: 50% câu hỏi nhận biết; 20% câu hỏi hiểu; 20 % câu hỏi vận dụng; 10% câu hỏi vận dụng cao, đảm bảo trắc nghiệm từ 30 - 40%, tự luận 70 - 60%.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên chủ yếu nhận xét, hướng dẫn bằng lời nói trực tiếp để hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong các giờ học và hoạt động giáo dục, tránh thực hiện máy móc việc ghi chép nhận xét; tránh khen thưởng tràn lan.

- Đối với HS khối 4, 5, thực hiện kiểm tra 4 đợt: giữa học kì 1, cuối học kì 1, giữa học kì 2, cuối học kì 2. Trong đó kiểm tra môn Toán và Tiếng Việt thực hiện trong 4 đợt, các môn còn lại chỉ kiểm tra vào cuối học kì 1 và cuối học kì 2.

- Đối với HS khối 3, thực hiện kiểm tra 2 đợt: cuối học kì 1 và cuối học kì 2 với các môn Toán, Tiếng Việt, Tin học, Tiếng Anh

- Đối với HS khối 1, 2, thực hiện kiểm tra 2 đợt: cuối học kì 1 và cuối học kì 2 với các môn Toán, Tiếng Việt.

- BGH hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ cho tất cả giáo viên, nhất là các giáo viên lớn tuổi, hạn chế khi sử dụng công nghệ thông tin để việc thực hiện đạt hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra việc chấm chữa của giáo viên. Qua kiểm tra kịp thời nhắc nhở, điều chỉnh và tư vấn cho giáo viên về cách ghi lời nhận xét đối với học sinh. Tổ khối phân công các thành viên trong tổ tự kiểm tra chéo việc nhận xét, đánh giá học sinh, việc ghi chép cập nhật các loại sổ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Thực hiện việc ra đề, kiểm tra và đánh giá học sinh **theo QT ISO – QT 21 và 26.**

3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học, Mĩ thuật

3.1. Mục tiêu:

Giúp GV thấy được nhiệm vụ quan trọng của việc dạy học Ngoại ngữ, Tin học và Mĩ thuật trong tình hình hiện nay. Từ đó có hướng tổ chức dạy học sao cho đạt hiệu quả nhất.

3.2. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh của trường được học Tiếng Anh đề án tại trường tạo điều kiện cho các em có cơ hội tiếp cận với ngoại ngữ và mạnh dạn hơn trong giao tiếp.

- 100% học sinh lớp Ba, Bốn và lớp Năm của trường được học môn Tin học tại trường tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh theo học tiếp ở trung học cơ sở.

- 100% giáo viên dạy Mĩ thuật chủ động, linh hoạt trong việc dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới.

3.3. Giải pháp và tổ chức thực hiện:

** Dạy học Tiếng Anh:*

- Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2010.

- Đối với học sinh lớp 1,2: Tổ chức dạy học Tiếng Anh Phonics LBUK liên kết. (Riêng lớp 1 theo chương trình SGK mới), làm quen với bộ môn tiếng Anh dưới hình thức: Học mà chơi - Chơi mà học. Chủ yếu phát triển 2 kĩ năng nghe và nói cho học sinh với thời lượng 2 tiết/ tuần, trong đó 1 tiết có yếu tố nước ngoài (có giáo viên trợ giảng của người Việt Nam).

- Đối với lớp 3, 4: Kết hợp với 2 tiết trong chương trình tiếng Anh của Bộ, học sinh sẽ được học thêm 2 tiết Tiếng Anh School Elite bổ trợ, trong đó 1 tiết có yếu tố nước ngoài (có giáo viên trợ giảng của người Việt Nam). Nội dung dạy học cân đối dần, nâng cao hơn tỉ lệ Đọc - Viết cho học sinh.

- Đối với khối 5: Ngoài việc học 2 tiết trong tiếng Anh theo chương trình của Bộ, học sinh sẽ được học thêm 2 tiết Tiếng Anh School Elite bổ trợ, trong đó 1 tiết có yếu tố nước ngoài (có giáo viên trợ giảng của người Việt Nam). Nội dung dạy học trong chương trình liên kết bổ trợ đảm bảo 4 kỹ năng Nghe - Nói - Đọc - Viết cân bằng nhau (25%).

- Dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển hai kỹ năng nghe và nói. Đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường ngôn ngữ thuận lợi, tạo cơ hội để học sinh được thể hiện khả năng tiếng Anh được học.

- Học sinh tham gia các sân chơi bổ ích như thi Tiếng Anh IOE qua mạng; Trạng Nhí Tiếng Anh; Olympic Tiếng Anh,...

- Tổ chức giao lưu Tiếng Anh cấp trường vào giờ chào cờ đầu tuần.

*** Dạy học Tin học**

- Thực hiện nghiêm túc việc dạy học môn Tin học các khối lớp 3,4,5 theo tinh thần chỉ đạo tại Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH , ngày 17/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình, sách dạy học tin học của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội theo sách mới; công văn số 3539/BGDĐT-GDTH, ngày 19/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp Tiểu học.

- Thực hiện dạy Tin học mỗi tuần 1 tiết dành cho học sinh khối lớp 3,4,5.

- Tăng cường điều kiện về đội ngũ và cơ sở vật chất, đảm bảo cả về số lượng và chất lượng.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập, sử dụng sáng tạo.

- Tổ chức dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo vì trường có đủ điều kiện.

- Nội dung chương trình môn Tin học được dạy theo bộ sách Hướng dẫn Tin học do Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Nhà trường trang bị phòng máy với 30 máy dành cho HS và 1 máy chủ dành cho GV. Các máy được kết nối với nhau tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảng dạy.

- Trang bị cho GV đầy đủ SGK và các phần mềm kèm theo.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh lớp 1, lớp 2 được làm quen với tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh tiểu học.

*** *Dạy Mỹ thuật:***

Tiếp tục tổ chức thực hiện theo công văn số 2070/BGDĐT-GDTH, ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT và công văn 679/SGDĐT-GDTH, ngày 31/5/2016 của Sở GDĐT về việc triển khai dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới. Nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên được chủ động sắp xếp bài dạy theo tinh thần nhóm các bài học thành các chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn bộ quy trình mỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong cùng một buổi.

Tổ chức tập huấn cho giáo viên theo “Tài liệu dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học” và sử dụng các quy trình của phương pháp mới để thực hiện các bài dạy; sử dụng tài liệu học Mỹ thuật 2,3,4,5 theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Riêng lớp 1, sử dụng SGK của **Bộ Kết nối tri thức**.

Nhà trường tổ chức trưng bày sản phẩm mỹ thuật của học sinh tại lớp học hoặc ở những vị trí thuận lợi phục vụ tốt nhất cho việc học sinh tham quan học tập.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật và tổ chức lớp học linh hoạt.

4.1. Mục tiêu :

- Tăng cường cơ hội tiếp cận cho trẻ khuyết tật, trẻ hòa nhập.

- Triển khai các chính sách và quyền lợi cho giáo viên, học sinh được tiếp nhận và thụ hưởng. Trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và được đánh giá kết quả phù hợp cho từng đối tượng.

4.2. Chỉ tiêu :

- 100 % huy động trẻ có hoàn cảnh khó khăn đến trường.

- 100 % các lớp có học sinh khuyết tật đều thực hiện tốt việc giảng dạy.

Đánh giá dựa trên sự tiến bộ của học sinh.

4.3. Giải pháp :

- Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- BGH chỉ đạo GVCN theo dõi chặt chẽ hoàn cảnh, điều kiện sống, tìm hiểu nguyên nhân sâu sát có biện pháp giúp đỡ kịp thời, phù hợp, tạo các điều kiện tốt nhất để mọi học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường học tập.

- Lập danh sách tất cả học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có nguy cơ bỏ học, các đối tượng chính sách lập thành sổ theo dõi, phân loại đối tượng, lập hồ sơ quản lý chung toàn trường để từ đó xây dựng kế hoạch giúp đỡ các em trong năm học.

- Tiếp tục hướng dẫn, tập huấn cho giáo viên việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức việc dạy học, giáo dục cho các học sinh khuyết tật học hòa nhập

5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

5.1. Mục tiêu :

- Thực hiện dạy học trên lớp, trên internet, trên truyền hình ..., dạy học trong lớp, dạy học ngoài thiên nhiên

- Giúp HS tiếp thu kiến thức từ trong nhà trường, gia đình, cộng đồng, kết nối kiến thức với thực tiễn cuộc sống.

- Tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp theo kế hoạch chương trình của từng khối

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm hàng tuần đối với HS lớp 1, hoạt động trải nghiệm theo chủ đề đối với HS lớp 2, 3, 4, 5.

5.2. Chỉ tiêu:

- 90% GV áp dụng thành thạo các hình thức dạy học tổ chức dạy học

- 70% học sinh tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, biết vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống

5.3. Giải pháp :

- Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT- GDTH ngày 19/8/2019;

- Từng bước hướng dẫn học sinh gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

- Tích hợp vào các hoạt động giáo dục nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kỹ

năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, kỹ năng quản lý tài chính; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch Covid-19... cho học sinh.

- Tiếp tục thực hiện có chất lượng việc giảng dạy An toàn giao thông theo các tài liệu do Bộ quy định, đồng thời tham gia và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục an toàn giao thông trong nhà trường, đảm bảo an ninh, trật tự trường học.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/2/2013 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019-2021, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

- Thực hiện nội dung giáo dục địa phương và tích hợp vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GD&ĐT.

- Tổ chức các hoạt động sau giờ học chính thức dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày.

- Tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày cho học sinh lớp 1 và toàn cấp tiểu học (nếu có điều kiện) theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1 năm học 2020-2021; Công văn số 8843/SGDĐT-GDTH ngày 10/9/2013 về việc Hướng dẫn quản lý, tổ chức trông giữ ngoài giờ, bồi dưỡng nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống đối với học sinh tiểu học.

6. Bồi dưỡng chuyên môn cho GV, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác thống kê, báo cáo.

6.1. Mục tiêu :

- Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo qua công tác BDTX chủ yếu là tự học, tự nghiên cứu và tự bồi dưỡng

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý, thực hiện hồ sơ sổ sách, thống kê số liệu, báo cáo,...

6.2. Chỉ tiêu :

- 100 % CB, GV hoàn thành Chương trình BDTX
- 100 % CB, có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn.
- 90% CB, GV có kỹ năng ứng dụng CNTT thành thạo
- 90% Gv biết thiết kế, soạn giảng bằng giáo án Powerpoint.

6.3. Giải pháp :

- Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý các sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên, Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

- Thực hiện Chương trình BDTX cụ thể năm học 2020 -2021 được tiến hành theo hình thức:

- + Bồi dưỡng qua các lớp đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ.
- + Bồi dưỡng thông qua các lớp tập huấn tại Phòng Giáo dục và Đào tạo.
- + Bồi dưỡng thông qua tự học của người học, tự bồi dưỡng của CBQL, giáo viên.
- + Bồi dưỡng thông qua sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn. Thực hiện nhiều chuyên đề ở tổ bộ môn gắn việc học tập BDTX với thực tế giảng dạy trong năm học 2020– 2021.
- + Tổ chức tập huấn cho toàn bộ giáo viên theo kế hoạch và hướng dẫn của Sở, Phòng GD &ĐT.
- + Bồi dưỡng thông qua hoạt động dự giờ đồng nghiệp, hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, quận và các tiết thao giảng, chuyên đề.
- Tạo điều kiện cho CB-GV tham dự đầy đủ các chuyên đề do cụm và PGD tổ chức.
- BGH thường xuyên dự giờ, thăm lớp theo kế hoạch hoặc dự giờ đột xuất để hướng dẫn, giúp đỡ, trao đổi kinh nghiệm nâng cao chất lượng giảng dạy chung của trường.
- Giáo viên thường xuyên dự giờ đồng nghiệp, thực hiện tiết dạy theo kế hoạch của tổ để học tập, rút kinh nghiệm lẫn nhau.
- Tiếp tục tổ chức các chuyên đề về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học; tiếp tục phát triển hệ thống công nghệ thông tin điện tử. Giáo viên nâng cao trình độ hiểu biết về tin học và có kỹ năng truy cập thông tin trên Internet để phục vụ công tác giảng dạy. Tạo mọi điều kiện thuận lợi về phương tiện máy móc để giáo viên giảng dạy.

- Thực hiện đánh giá công tác BTDX theo **QT ISO – QT 09**.

7. Tổ chức các chuyên đề đổi mới PPDH các môn và Hội thi

7.1. Mục tiêu :

- Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, tạo động lực thúc đẩy trường phát triển qua việc tổ chức:

- + Các hội thi: Hội thi GVG, thi chuyên đề sáng tạo...
- + Các phong trào: phong trào VSCĐ, đúc rút SKKN,
- Giao lưu, chia sẻ học hỏi kinh nghiệm trong quản lí và dạy học.
- Giúp học sinh tham gia các sân chơi hiệu quả, bổ ích.

7.2. Chỉ tiêu :

* Giáo viên:

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 26/30 đồng chí = 86,7%
- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 15/30 đồng chí = 50%
- Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố: 01/30 đồng chí = 3,3%
- 08/30 GV đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường.
- 08/30 GV đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện.
- Thực hiện được 12 chuyên đề cấp trường, 01 chuyên đề cấp Huyện/ TP

* Học sinh:

- + Học sinh thi Olympic TA cấp huyện: 8 em
- + Học sinh thi Olympic TA cấp TP: 3 em
- + Học sinh đạt giải trong HKPD: 12 em
- + Học sinh dự thi Tin học trẻ cấp huyện: 1 em
- + Giao lưu ATGT: 2 em
- + Học sinh đạt giải các sân chơi cấp Quốc gia: 2 em
- + Học sinh đạt giải các sân chơi cấp TP: 26 em
- + Học sinh đạt giải các sân chơi cấp Huyện: 52 em

* Phong trào “Vở sạch – Chữ đẹp” xếp loại Tốt với loại A: 80%, Loại B: 20%
+ 100% Lớp đạt VSCĐ: 02 lớp đạt 90% trở lên; 13 lớp đạt 80% trở lên;
03 lớp đạt từ 70 - 80%

7.3. Biện pháp:

- Tổ chức một buổi hướng dẫn giáo viên học tập những SKKN có hiệu quả cao trong năm học trước và vận dụng vào thực tế của lớp mình. Mỗi giáo viên tự chọn mảng đề tài thích hợp, đăng ký đề tài cho BGH vào tháng 10. Sau đó giáo viên về viết đề cương, nộp đề cương để BGH chỉnh sửa vào đầu tháng 3; nộp SKKN để Hội đồng khoa học nhà trường xét duyệt vào trung tuần tháng ba.

- Quan tâm tổ chức cho học sinh thi Olympic Tiếng Anh cấp huyện và tham gia các sân chơi như giải Toán bằng Tiếng Việt, giải Toán bằng Tiếng Anh qua mạng, thi Tiếng Anh IOE, trạng nguyên Tiếng Việt, trạng nguyên Toàn Tài.

- Dạy học phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo theo định hướng phát triển năng lực cho HS, dạy học phù hợp theo phân hoá các đối tượng học sinh trong cùng một lớp.

- Mỗi giáo viên trước khi lên lớp phải nghiên cứu kỹ sách giáo khoa, sách giáo viên. Chủ động xây dựng kế hoạch bài học bám sát yêu cầu cơ bản về chuẩn kiến thức, kỹ năng của từng bài.

- Giáo viên cần kết hợp hài hoà các hình thức tổ chức dạy học và phương pháp giảng dạy sao cho nhẹ nhàng hiệu quả, tuyệt đối không dạy quá tải.

- Triển khai phương pháp “ Bàn tay nặn bột” ở các môn Tự nhiên xã hội lớp 1,2,3 môn Khoa, lớp 4,5.

- Coi trọng công tác kiểm tra nội bộ, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất, thăm lớp dự giờ, có sơ kết đánh giá, tư vấn thúc đẩy.

- Quan tâm chất lượng học sinh ở tất cả các môn, đặc biệt là môn Toán và Tiếng Việt, thống kê học sinh chưa đạt – có kế hoạch biện pháp bồi dưỡng cụ thể.

- Có kế hoạch bồi dưỡng giáo viên dưới mọi hình thức. Tạo mọi điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp tập huấn, tham dự bồi dưỡng chuyên môn do Huyện tổ chức.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị dạy học, phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, chống dạy chay, thi soạn giáo án điện tử.

- Tổ chức tốt các chuyên đề, hội thảo phổ biến kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng đồ dùng dạy học, rèn chữ viết, sửa giọng, bồi dưỡng mũi nhọn.

- Phối kết hợp với công đoàn tổ chức tốt các phong trào thi đua 2 tốt : Thầy dạy tốt - Trò học tốt.

- Tổ chức tốt Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường vào cuối tháng 10 và tháng 11; tham gia chuyên đề sáng tạo, thi GVG cấp huyện theo sự hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức cho HS tham gia các sân chơi hàng tháng và triển khai hướng dẫn tới GV trong các buổi SHCM.

- Phối hợp với các bộ phận của nhà trường để tổ chức tốt các hội thi phù hợp với thực tế của nhà trường.

8. Thực hiện công tác thống kê số liệu, thông tin báo cáo, hồ sơ sổ sách

8.1. Mục tiêu :

- Khai thác và sử dụng phần mềm Hanoi.edu, Cơ sở dữ liệu thiết thực và hiệu quả.

- Nâng cao kỹ năng quản lý và thực hiện cho CB, GV, NV nhà trường.

8.2. Chỉ tiêu :

100% các báo cáo nộp đủ, đúng thể thức văn bản, đúng mẫu, đúng thời gian quy định, đảm bảo tính cập nhật và trung thực.

8.3. Giải pháp và tổ chức thực hiện:

- Xây dựng mạng lưới thông tin 2 chiều bằng hình thức giao ban hàng tuần, lập hòm thư góp ý, phát phiếu thăm dò ý kiến của HS và CMHS đối với nhà trường.

- Thực hiện thông tin nhanh chính xác, xử lý thông tin kịp thời linh hoạt, nộp báo cáo đúng hạn; Thực hiện nghiêm túc chế độ cập nhật, lưu trữ thông tin giáo dục; thực hiện báo cáo và nhận, gửi công qua hòm thư điện tử; Thực hiện sử dụng phần mềm EQMS trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục Tiểu học đảm bảo chính xác, kịp thời.

- Hướng dẫn GV báo cáo hàng kết quả dạy 2 buổi/ ngày, kết quả VSCĐ, kết quả thi học kì trên phần mềm Excel qua mail chung của nhà trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quy định về hồ sơ, sổ sách:

1.1. Hồ sơ của tổ chuyên môn:

1.1.1. Lịch báo giảng:

- LBG các tổ được đánh máy theo mẫu của SGDDĐT, ghi sự thay đổi chương trình bằng bút đỏ.

1.1.2. Sổ theo dõi sử dụng ĐD và TBDH:

- Ghi tổng hợp đồ dùng ở các cột, mục theo tuần, tháng

- Ghi đồ dùng dạy học tự làm, dự kiến kinh phí và tổng hợp theo tháng

1.1.3. Sổ sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn: Ghi chép theo HD của PGD và cụm chuyên môn.

1.2. Hồ sơ của giáo viên:

1.2.1. Kế hoạch bài dạy:

- Thực hiện soạn máy vi tính.

- Các tiết HDH, GV chủ động lựa chọn bài tập trong vở cùng em học Toán + Tiếng Việt sao cho phù hợp nội dung kiến thức mà HS đã học trong buổi sáng. Riêng lớp 1 dùng vở BTTV, BTT.

1.2.2. Lịch báo giảng:

- LBG của GVCN được đánh máy theo mẫu của SGDDĐT

- LBG của GVBM được đánh máy hoặc viết tay theo mẫu của SGDDĐT

- Dòng ngày, tháng, tổng hợp đồ dùng ghi bằng mực đỏ
- Cột đồ dùng có phân loại: ở lớp, dùng chung, tự làm + vật thật, CNTT
- Những ngày nghỉ (ngày lễ, ngày tết) phải ghi rõ thời gian dạy bù bằng mực đỏ.

1.2.3. Sổ dự giờ:

- Đối với GVCN: Tối thiểu 1 năm học phải dự và ghi đủ 20 tiết, hết HK I tối thiểu phải có 12 tiết.
- Đối với GV bộ môn: Tối thiểu 1 năm học phải dự và ghi đủ 15 tiết, hết HK I tối thiểu phải có 10 tiết.
- Thực hiện theo hướng dẫn sử dụng ở trang đầu sổ.
- Ghi đúng tiến trình giờ dạy, đánh giá, xếp loại theo phiếu đánh giá của công văn số 10358/BGDĐT – GDTH ngày 28/9/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Ghi nhận xét tương ứng với các hoạt động.
- Phần nhận xét và rút kinh nghiệm: ghi rõ ưu điểm và tồn tại.
- Trang cuối phải tổng hợp theo đúng yêu cầu.

1.2.4. Sổ công tác:

+ **Đối với GVCN:** Sổ công tác được chia làm 2 nội dung

- Nội dung 1: Ghi đủ nội dung các buổi họp Hội đồng và buổi họp giáo viên chủ nhiệm.
- Nội dung 2: Ghi đủ nội dung các buổi sinh hoạt chuyên môn. TTCM được phê tô nội dung buổi SHCM trong sổ SHCM của tổ kẹp vào sổ theo tuần.

+ **Đối với GVBM:** Sổ công tác được chia làm 2 nội dung:

- Nội dung 1: Ghi đủ nội dung các buổi họp Hội đồng
- Nội dung 2: Ghi đủ nội dung các buổi sinh hoạt chuyên môn.
- Nội dung 3: Ghi đủ nội dung các buổi sinh hoạt chuyên môn cụm

1.2.5. Sổ chủ nhiệm:

Ghi nội dung công tác chủ nhiệm theo năm học

1.2.6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục:

- Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục được tổng hợp đủ các cột mục theo yêu cầu theo 4 đợt: GK1, cuối kì 1, GK2, cuối kì 2 xuất file từ phần mềm Hanoi.Edu/ CSDL kẹp thành quyển.

- GVCN và GV bộ môn thống nhất kết quả trước khi ghi vào sổ. GV bộ môn có thể nhờ GVCN ghi giúp kết quả vào sổ.

- Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn cần có **Sổ nhận xét, đánh giá học sinh** cá nhân để theo dõi và đánh giá học sinh, để làm minh chứng khi cần thiết.

1.2.7. Túi lưu đề kiểm tra:

- Đối với GVCN: Lưu các bài kiểm tra khảo sát tháng, học kì

- Đối với GV Tin học, Tiếng Anh Lưu các bài kiểm tra học kì, bài làm của HS theo chủ đề

- Đối với GV Mĩ thuật : Lưu các bài làm của HS theo chủ đề

1.2.8. **Túi lưu tài liệu tham khảo và văn bản chỉ đạo các cấp**

- Lưu các tài liệu dự tập huấn, chuyên đề, bồi dưỡng trong năm, tài liệu tự học.

- Lưu các văn bản chỉ đạo của các cấp, xếp theo tháng

2. Quy định về công tác chuyên môn:

2.1. Duyệt hồ sơ sổ sách:

- Kiểm tra sổ SHCM và LBG khối: 1 lần/ tháng

- Kiểm tra sổ đồ dùng 1 lần/ tháng

- Kiểm tra đột xuất sổ cá nhân (Nếu có hiện tượng bất thường)

- Việc kiểm tra hồ sơ chuyên môn thực hiện theo QT ISO – QT 19.

2.2. Quy định thời gian hội họp:

- Các tổ sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học 2 tuần/lần vào chiều thứ sáu các tuần chẵn.

- Tổ bộ môn tham gia SHCM theo cụm 1 lần/ tháng vào thứ sáu tuần cuối tháng.

- Họp chuyên môn 1 tháng một lần vào buổi họp Hội đồng hàng tháng.

- BGH dự SHCM của các tổ 1 lần/ 2 tuần luân phiên theo tổ.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN THÁNG

*** Tháng 9/2020**

1. Thực hiện chương trình HKI

2. Xây dựng và ổn định nền nếp tổ chức lớp ngay từ đầu năm học. Hướng dẫn HS thi đua học tập và rèn luyện chào mừng năm học mới

3. Triển khai thực hiện kế hoạch năm học và quy chế chuyên môn.

4. Thực hiện tháng An toàn giao thông và tuần lễ công dân đầu năm

5. Tham gia đầy đủ và nghiêm túc các lớp tập huấn, các tiết chuyên đề

6. Cập nhật các loại hồ sơ sổ sách

7. Thực hiện chuyên đề các môn học cấp trường

8. Đăng kí chỉ tiêu, kế hoạch giáo dục năm học 2020 – 2021.

9. Tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ đề **“Vui hội trăng rằm”**

10. Kiểm tra việc thực hiện QCCM của GV và kiểm tra toàn diện GV

11. Hướng dẫn HD tham gia các sân chơi

*** Tháng 10/2020:**

1. Thực hiện chuyên đề sáng tạo khối 3

2. Triển khai giảng dạy đại trà bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh” cho học sinh từ tuần 8,9.

3. Xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.

4. Nộp báo cáo đầu năm học về phòng GD&ĐT.
5. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa giáo dục tập thể cho học sinh
6. Tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ đề **“Lớp học sắc màu”**
7. Hướng dẫn HS tham gia các sân chơi

*** Tháng 11/2020:**

1. Tiếp tục thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, tổng kết hội thi cấp trường tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện.
2. Kiểm tra, đánh giá phong trào **“Vở sạch chữ đẹp”** ở cấp trường.
3. Tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống cho học sinh nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn 20/11; 22/12...
4. Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên.
5. Hướng dẫn HD tham gia các sân chơi
6. Ôn tập, Kiểm tra giữa học kì 1 dành cho HS khối 4, 5.
7. Đánh giá, xếp loại HS giữa học kì 1
8. Tổ chức các sân chơi các cấp

*** Tháng 12/20120:**

1. Tiếp tục thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, tổng kết hội thi cấp trường tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện.
2. Kiểm tra, đánh giá phong trào **“Vở sạch chữ đẹp”** ở cấp trường.
3. Tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống cho học sinh nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn 20/11; 22/12...
4. Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên.
5. Ôn tập, Kiểm tra cuối học kì 1 dành cho HS khối 4, 5.
6. Tổ chức các sân chơi các cấp

*** Tháng 1 + 2/2021:**

1. Sơ kết hoạt động chuyên môn học kì 1 và thực hiện chương trình HKII.
2. Tiếp tục chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học phát triển năng lực cho HS.
3. Đánh giá, xếp loại HS cuối học kì 1 và nộp báo cáo Học kì 1.
4. Tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh trong nhà trường: Kỷ niệm ngày 3/2.v..v
5. Tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố (nếu có).
6. Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên.
7. Tổ chức hoạt động trải nghiệm (Có kế hoạch riêng)
8. Triển khai làm sản phẩm UDCNTT : Bài giảng E.laerning, gói bài tập Quizzi
9. Tham gia thi Olympic Tiếng Anh khối 5 cấp huyện.

*** Tháng 3/2021:**

1. Tổ chức các hoạt động giáo dục HS trong nhà trường: Kỷ niệm ngày 8/ 3; 26/3...
2. Tiếp tục chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học phát triển năng lực cho HS.

3. Ôn tập, kiểm tra, đánh giá, xếp loại HS giữa học kì 2 và nộp báo cáo giữa HK 2.
4. Tham gia thi Olympic Tiếng Anh khối 5 cấp Thành phố (nếu có).
5. Tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố (nếu có).
6. Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên.
7. Tổ chức hoạt động ngoại khóa
8. Tiếp tục làm sản phẩm UDCNTT : E.laerning, gói bài tập Quizzi
9. Xét duyệt SKKN cấp trường và nộp SKKN (*xếp loại A*) về phòng GD&ĐT

***Tháng 4 +5 /2021:**

1. Tổ chức các hoạt động giáo dục HS trong nhà trường: Kỷ niệm ngày 30/ 4; 1/5...
2. Tiếp tục chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học phát triển năng lực cho HS.
3. Ôn tập, kiểm tra, đánh giá, xếp loại HS cuối HK 2 và nộp báo cáo cuối HK 2.
4. Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên.
5. Tiếp tục làm sản phẩm UDCNTT : E.laerning, gói bài tập Quizzi
6. Tổng kết, khen thưởng HS tham gia các sân chơi cấp TP, QG
7. Hoàn thành kế hoạch năm học
8. Xét hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình tiểu học, xét khen thưởng học sinh cuối năm học.
9. Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương.

*** Tháng 6 + 7/2021:**

1. Hoàn thiện báo cáo các loại
2. Xây dựng, triển khai kế hoạch hoạt động công tác hè 2021,
3. Xây dựng và triển khai kế hoạch tuyển sinh năm học 2021 – 2022

*** Tháng 8/2021:**

1. Phân công chuyên môn năm học 2021 - 2022
2. Tham gia các lớp tập huấn cán bộ, giáo viên trong hè.
2. Xây dựng và học tập Quy chế chuyên môn năm học 2021 - 2022.
3. Thống nhất thời khóa biểu năm học 2021– 2022
5. Công tác chuẩn bị cho Khai giảng năm học mới.

Căn cứ văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT Hà Nội và phòng GD&ĐT, kế hoạch thực hiện công tác chuyên môn năm học 2020 – 2021

câu nhà trường, các tổ chủ động xây dựng kế hoạch chuyên môn của tổ năm học 2020-2021 và triển khai tới các tổ viên.

Trong quá trình thực hiện, các kế hoạch và nội dung có thể thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tế, Ban giám hiệu sẽ có sự điều chỉnh và đề ra các biện pháp thực hiện sao cho đạt hiệu quả cao nhất.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT, HT (Báo cáo)
- Giáo viên: thực hiện
- Lưu VT.

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
HIỆU TRƯỞNG**

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trần Thị Hương Lan

Nguyễn Thị Bảo Hòa

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN GIA LÂM